

## **CHƯƠNG 14**

### **MINH BẠCH HÓA**

#### **ĐIỀU 14.1**

##### **Mục tiêu và Phạm vi**

Thừa nhận tác động của môi trường và quy định thủ tục đối với thương mại và đầu tư, các Bên sẽ nỗ lực xây dựng một môi trường pháp luật có thể dự đoán và thủ tục hiệu quả cho các chủ thể kinh tế, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

#### **ĐIỀU 14.2**

##### **Định nghĩa**

Vì mục đích của Chương này:

- (a) “chủ thể liên quan” nghĩa là bất kỳ thể nhân hoặc pháp nhân nào mà có thể bị tác động bởi một biện pháp áp dụng chung; và
- (b) “biện pháp áp dụng chung” nghĩa là luật, quy định, phán quyết tòa án, thủ tục và quyết định hành chính mang tính áp dụng chung mà có thể có tác động đối với bất kỳ vấn đề nào thuộc điều chỉnh của Hiệp định này.

#### **ĐIỀU 14.3**

##### **Công bố**

1. Mỗi Bên sẽ đảm bảo rằng một biện pháp mang tính áp dụng chung:
  - (a) được công bố ngay lập tức thông qua một phương tiện được chỉ định chính thức, bao gồm cả phương tiện điện tử nếu có thể, theo cách thức cho phép chính phủ và các chủ thể liên quan có thể biết về biện pháp đó; và
  - (b) cho phép có một khoảng thời gian đủ dài từ lúc công bố đến khi biện pháp đó có hiệu lực, trừ khi không thể vì lý do khẩn cấp.

2. Mỗi Bên sẽ:
  - (a) nỗ lực để công bố vào một giai đoạn ban đầu phù hợp bất cứ đề xuất thông qua hoặc sửa đổi bất kỳ biện pháp mang tính áp dụng chung nào, bao gồm một giải thích về mục tiêu và lý do cho đề xuất đó nếu có yêu cầu;
  - (b) tạo cơ hội hợp lý cho các chủ thể liên quan đóng góp ý kiến đối với bất kỳ đề xuất thông qua hoặc sửa đổi bất kỳ biện pháp áp dụng chung nào, cụ thể là cho phép một khoảng thời gian đủ dài cho các chủ thể liên quan có cơ hội đóng góp ý kiến, trừ khi không thể vì lý do khẩn cấp; và
  - (c) nỗ lực xem xét các ý kiến nhận được từ các chủ thể liên quan đối với bất cứ đề xuất thông qua hoặc sửa đổi bất kỳ biện pháp áp dụng chung nào.

#### ĐIỀU 14.4

##### Yêu cầu thông tin và Đầu mối Liên lạc

1. Khi Hiệp định này có hiệu lực, mỗi Bên phải chỉ định một đầu mối liên lạc nhằm đảm bảo thực thi hiệu quả Hiệp định này và tạo thuận lợi cho việc liên lạc giữa các Bên về các vấn đề được điều chỉnh bởi Hiệp định này.
2. Theo yêu cầu của Bên kia, đầu mối liên lạc sẽ chỉ định cơ quan hoặc cán bộ phụ trách vấn đề đó và hỗ trợ, nếu cần thiết, việc giao tiếp và liên lạc với Bên yêu cầu.
3. Mỗi Bên phải, với các nguồn lực sẵn có, thiết lập hoặc duy trì các cơ chế phù hợp, bao gồm cả các cơ chế được quy định trong các Chương khác của Hiệp định này, để phản hồi các yêu cầu thông tin từ bất kỳ chủ thể liên quan nào về các biện pháp áp dụng chung đang đề xuất áp dụng hoặc đang có hiệu lực và cách thức áp dụng biện pháp đó. Các yêu cầu có thể được giải đáp thông qua các đầu mối liên lạc được chỉ định theo khoản 1 hoặc bất kỳ cơ chế phù hợp nào khác, trừ khi có một cơ chế cụ thể được thiết lập trong Hiệp định này.
4. Mỗi Bên phải quy định cơ chế tìm kiếm giải pháp đối với các vấn đề phát sinh từ việc áp dụng biện pháp áp dụng chung theo Hiệp định này cho các chủ thể liên quan.
5. Các Bên thừa nhận các phản hồi được quy định tại Điều này có thể không phải là phản hồi cuối cùng hoặc mang tính ràng buộc pháp lý mà chỉ vì mục đích cung cấp thông tin.
6. Mỗi Bên phải cung cấp, theo yêu cầu, một giải thích về mục tiêu và lý do cho các biện pháp áp dụng chung.
7. Theo yêu cầu của một Bên, Bên kia phải ngay lập tức cung cấp thông tin và phản hồi các câu hỏi đối với biện pháp áp dụng chung hiện tại hoặc dự kiến mà Bên yêu cầu nhận thấy có thể ảnh hưởng đáng kể đến việc thực hiện Hiệp định này, bất kể là Bên yêu cầu có được thông báo trước về biện pháp đó hay không.

## ĐIỀU 14.5

### Quản lý các Biện pháp Mang Tính Áp dụng Chung

Mỗi Bên phải quản lý theo cách thức thống nhất, khách quan, công bằng và hợp lý tất cả các biện pháp áp dụng chung. Mỗi Bên, khi áp dụng các biện pháp đó đối với các chủ thể, hàng hóa hoặc dịch vụ cụ thể của Bên kia, phải:

- (a) nỗ lực thông báo hợp lý cho các chủ thể liên quan đang chịu ảnh hưởng trực tiếp bởi quy trình tố tụng, phù hợp với thủ tục trong nước, khi quy trình tố tụng được khởi động, bao gồm một mô tả bản chất của quy trình tố tụng, một tuyên bố của cơ quan pháp lý mà theo đó quy trình tố tụng được khởi động và mô tả chung về bất cứ vấn đề nào còn thắc mắc;
- (b) tạo cơ hội hợp lý cho các chủ thể liên quan được trình bày các sự kiện thực tế và lập luận bảo vệ quan điểm của các chủ thể đó trước khi có quyết định hành chính cuối cùng, nêu thời điểm và tính chất của quy trình tố tụng và lợi ích công cộng cho phép; và
- (c) đảm bảo rằng các thủ tục tố tụng được dựa trên và phù hợp với luật pháp trong nước.

## ĐIỀU 14.6

### Rà soát và Kháng cáo

1. Mỗi Bên phải thiết lập hoặc duy trì, phù hợp với luật pháp trong nước, các thủ tục hoặc cơ quan tư pháp, trọng tài hoặc cơ quan hành chính nhằm mục đích rà soát ngay và khi cần thiết, chỉnh sửa quyết định hành chính liên quan đến các vấn đề được điều chỉnh bởi Hiệp định này. Các cơ quan và thủ tục này phải công bằng và độc lập với cơ quan hoặc tổ chức có thẩm quyền được giao nhiệm vụ thực thi hành chính và không có bất cứ lợi ích đáng kể nào đối với kết quả của vấn đề đó.
2. Mỗi Bên phải đảm bảo rằng, trong bất cứ cơ quan hoặc thủ tục nào như trên, các bên liên quan trong thủ tục tố tụng được trao quyền để:
  - (a) có cơ hội hợp lý để lập luận ủng hộ hoặc bảo vệ quan điểm của mình; và
  - (b) có một quyết định dựa trên bằng chứng và hồ sơ được nộp hoặc, theo yêu cầu của luật pháp trong nước, hồ sơ lưu của cơ quan hành chính có thẩm quyền.
3. Mỗi Bên phải đảm bảo rằng, tùy thuộc vào việc kháng cáo hoặc rà soát thêm như được quy định bởi luật pháp trong nước, quyết định nhắc tới tại điểm 2(b) được thực thi bởi, và điều chỉnh thông lệ của cơ quan hoặc tổ chức có thẩm quyền liên quan đến quyết định hành chính được đề cập.

## ĐIỀU 14.7

### Thông lệ Chính sách Quản lý và Ứng xử Hành chính Tốt

1. Các Bên nhất trí hợp tác nhằm thúc đẩy chất lượng và vận hành chính sách quản lý bao gồm thông qua việc trao đổi thông tin và các thông lệ tốt nhất đối với quá trình cải cách chính sách quản lý và đánh giá tác động chính sách quản lý tương ứng của các Bên.
2. Các Bên ủng hộ các nguyên tắc ứng xử hành chính tốt và nhất trí hợp tác phát huy các nguyên tắc đó, bao gồm thông qua việc trao đổi thông tin và các thực tiễn tốt nhất.

## ĐIỀU 14.8

### Các Quy tắc cụ thể

Chương này áp dụng mà không ảnh hưởng tới bất kỳ quy tắc cụ thể nào được quy định trong các Chương khác của Hiệp định này.